TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HSST
Ngày 07-06-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Toàn
Bà Hoàng Thị Lê Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu N – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 06 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2018/HSST ngày 11 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 05 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Thị Thúy N (tên gọi khác: Thảo), sinh ngày 14-06-1972 tại Hải Phòng; nơi đăng ký HKTT: Số 31/49 N, phường A, Quận L, thành phố H; chỗ ở: Số 50 Đường 3/2, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Trần Thị H; chung sống như vợ chồng với Lê Văn Gi; có bốn con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 77/2011/HSST ngày 30-06-2011 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy "; bị bắt ngày 27 tháng 02 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 27-02-2018, các cơ quan chức năng kiểm tra quán cà phê Biển Nhớ tại số 50 Đường 3/2, Phường T, thành phố V; bắt bắt quả tang Lê Thị Thúy N đang đang tàng trữ 03 gói nylon bên trong chứa chất kết

tinh không màu trong suốt (N khai là ma túy tổng hợp – hàng đá). Thu giữ của N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng kèm sim 0934301391.

Bản kết luận giám định số 67/GĐMT-PC54 ngày 01-03-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 03 gói nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,7768 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 08-05-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Lê Thị Thúy N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo xác định chất ma túy tổng hợp có khối lượng 0,7768 gam loại Methamphetamine là của bị cáo mua của người tên Bé không rõ nhân thân tại thành phố V với mục đích để sử dụng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã h ội; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội

phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm và là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 67/GĐMT-PC54 ngày 01-03-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng (kèm sim), không có chứng cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thúy N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Lê Thị Thúy N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 02 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy niêm phong số 67/GĐMT-PC54 ngày 01-03-2018;

- Trả lại Lê Thị Thúy N 01 điện thoại di động Iphone màu vàng (kèm sim).

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 108A/BB.THA ngày 10-05-2018.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.